

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quyết toán dự án hoàn thành
các dự án khu dân cư, khu tái định cư, khu đô thị
trên địa bàn tỉnh do các doanh nghiệp làm chủ đầu tư**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26/11/2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25/11/2014;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 25/11/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 11/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ về quản lý đầu tư phát triển đô thị;

Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở; Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng vốn nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 733/QĐ-UBND ngày 22/3/2021 của UBND tỉnh về việc thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo quyết toán các dự án đầu tư xây dựng nhà ở, kinh doanh bất động sản, dự án BT trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 2299/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định hướng dẫn thực hiện dự án đầu tư xây dựng nhà ở trên địa bàn tỉnh Quảng Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 166/TTr-SXD ngày 28/10/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy định về quyết toán dự án hoàn thành các dự án khu dân cư, khu tái định cư, khu đô thị trên địa bàn tỉnh do các doanh nghiệp làm chủ đầu tư.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo quyết toán các dự án đầu tư xây dựng nhà ở, kinh doanh bất động sản, dự án BT trên địa bàn tỉnh; thủ trưởng các Sở, ngành: Xây dựng, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế, Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh; Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố và thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTTU, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các PVP và phòng chuyên viên;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hồng Quang



**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

**Quyết toán dự án hoàn thành các dự án khu dân cư, khu tái định cư,
khu đô thị trên địa bàn tỉnh do các doanh nghiệp làm chủ đầu tư**
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2021
của UBND tỉnh Quảng Nam)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định về quyết toán dự án hoàn thành các dự án khu dân cư, khu tái định cư, khu đô thị trên địa bàn tỉnh Quảng Nam do các doanh nghiệp làm chủ đầu tư được UBND tỉnh phê duyệt dự án hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc chấp thuận đầu tư theo Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản, đã hoàn thành hoặc dừng thực hiện vĩnh viễn theo văn bản cho phép của UBND tỉnh hoặc phải kết thúc dự án theo tiến độ quy định tại văn bản chấp thuận đầu tư (kể cả điều chỉnh tiến độ).

2. Đối với các dự án đầu tư xây dựng khu dân cư, khu tái định cư, khu đô thị do các Sở, Ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố làm chủ đầu tư (bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước, nguồn thu từ cấp quyền sử dụng đất của dự án) thì quyết toán theo quy định của pháp luật về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn Nhà nước.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Áp dụng đối với chủ đầu tư; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến công tác nghiệm thu, quyết toán dự án đầu tư xây dựng khu dân cư, khu tái định cư, khu đô thị có nhà ở (hoặc phân lô bán nền) trên địa bàn tỉnh đã hoàn thành đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội (nếu có) hoặc dừng thực hiện vĩnh viễn theo văn bản cho phép của UBND tỉnh hoặc phải kết thúc dự án theo tiến độ quy định tại văn bản chấp thuận đầu tư (kể cả điều chỉnh tiến độ).

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. *Dự án hoàn thành* trong quy định này là các dự án đầu tư xây dựng khu dân cư, khu tái định cư, khu đô thị được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài vốn Nhà nước đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật,

hạ tầng xã hội (nếu có) theo quy hoạch chi tiết xây dựng (tỷ lệ 1/500) và theo nội dung đầu tư được chấp thuận (trong Quyết định phê duyệt dự án hoặc chấp thuận chủ trương đầu tư hoặc chấp thuận đầu tư) của dự án hoặc dự án dừng thực hiện vĩnh viễn theo văn bản cho phép của UBND tỉnh hoặc phải kết thúc dự án theo tiến độ quy định tại văn bản chấp thuận đầu tư (kể cả điều chỉnh tiến độ). Sau khi được Sở Xây dựng hoặc Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh thông báo thống nhất kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu, chủ đầu tư tổ chức bàn giao hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội của dự án cho UBND cấp huyện nơi có dự án để quản lý.

2. *Xử lý quyết toán dự án hoàn thành* là việc xem xét, xử lý, tổng hợp các nội dung, yêu cầu liên quan đến kiểm tra công tác quản lý chất lượng công trình xây dựng, quyết toán các chi phí thực hiện dự án, bao gồm: chi phí xây dựng, chi phí giải phóng mặt bằng và các chi phí liên quan khác để thực hiện hoàn thành các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội (nếu có) của dự án.

Điều 4. Thời điểm, quy trình xử lý quyết toán dự án hoàn thành

1. Thời điểm quyết toán dự án hoàn thành là thời điểm sau khi dự án đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng theo khoản 1 Điều 3 Quy định này, được Sở Xây dựng hoặc Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh có văn bản thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu đối với dự án đã hoàn thành đầu tư xây dựng toàn bộ hoặc văn bản xác định điểm dừng, đánh giá khối lượng, chất lượng xây dựng công trình đối với dự án dừng thực hiện vĩnh viễn; chủ đầu tư đã hoàn thành xong việc bàn giao công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội cho UBND cấp huyện nơi có dự án để quản lý và tổ chức lập hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành.

Công tác bàn giao đưa công trình của dự án vào khai thác sử dụng, bảo hành, bảo trì công trình thực hiện theo quy định tại điểm a và điểm c khoản 5 Điều 9 Quy định ban hành kèm theo Quyết định 2299/QĐ-UBND ngày 11/8/2021 của UBND tỉnh.

2. Sau khi dự án hoàn thành (bao gồm dự án dừng thực hiện vĩnh viễn), chủ đầu tư dự án chịu trách nhiệm lập báo cáo quyết toán và thuê kiểm toán độc lập để kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành (vận dụng Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính). Trên cơ sở hồ sơ cung cấp báo cáo kiểm toán độc lập về chi phí đầu tư dự án của chủ đầu tư:

a) Thành viên Hội đồng thuộc Sở Xây dựng xác định lại chi phí đầu tư dự án, việc sử dụng chi phí dự phòng được UBND tỉnh chấp thuận (nếu có) đối với dự án hoàn thành đầu tư xây dựng hoặc dự án dừng thực hiện vĩnh viễn theo điểm dừng kỹ thuật dự án.

b) UBND các huyện, thị xã, thành phố (gọi tắt là UBND cấp huyện) nơi có dự án đầu tư xây dựng tổ chức thẩm tra, phê duyệt quyết toán chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư.

c) Căn cứ kết quả xác định chi phí đầu tư xây dựng của Sở Xây dựng tại điểm (a) khoản này và kết quả thẩm tra, phê duyệt quyết toán chi phí bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của UBND cấp huyện tại điểm (b) khoản này, Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm xác định lại (tăng/giảm) nghĩa vụ tài chính về đất đai lần cuối gửi Sở Tài chính - Thường trực Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể thẩm định, thông báo kết quả cho Sở Tài nguyên và Môi trường hoàn chỉnh, trình UBND tỉnh phê duyệt làm căn cứ để chủ đầu tư quyết toán nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước, phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

3. Chủ đầu tư dự án chịu trách nhiệm hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quyết định phê duyệt hoặc điều chỉnh mức thu tiền sử dụng đất lần cuối của UBND tỉnh mới được xem là hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ tài chính về đất đai của dự án.

Điều 5. Kiểm toán quyết toán dự án hoàn thành

1. Tất cả dự án đầu tư xây dựng khu dân cư, khu tái định cư, khu đô thị có nhà ở (hoặc phân lô bán nền) trên địa bàn tỉnh đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng hoặc dừng thực hiện vĩnh viễn quy định tại khoản 1 Điều 3 Quy định này đều phải kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, trình cấp có thẩm quyền kiểm tra trước khi chủ đầu tư phê duyệt quyết toán. Chủ đầu tư tổ chức lựa chọn đơn vị kiểm toán và ký kết hợp đồng kiểm toán theo đúng quy định của pháp luật.

2. Đơn vị kiểm toán độc lập là các doanh nghiệp kiểm toán độc lập được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật về thành lập và hoạt động doanh nghiệp tại Việt Nam. Kiểm toán và lập báo cáo kiểm toán phải tuân thủ các quy định của pháp luật về kiểm toán độc lập và các Chuẩn mực kiểm toán hiện hành.

3. Đối với các dự án được cơ quan Kiểm toán nhà nước, cơ quan Thanh tra thực hiện kiểm toán, thanh tra:

a) Trường hợp Kiểm toán nhà nước, cơ quan Thanh tra thực hiện kiểm toán, thanh tra toàn diện và phát hành báo cáo kiểm toán, kết luận thanh tra đảm bảo ghi nhận đầy đủ các chi phí đầu tư xây dựng của dự án; Thành viên Hội đồng thuộc Sở Xây dựng chủ trì rà soát sử dụng kết quả báo cáo kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, kết luận thanh tra của cơ quan Thanh tra làm căn cứ để kiểm tra xác định lại chi phí đầu tư dự án; không cần thiết phải thuê kiểm toán độc lập để kiểm toán.

b) Trường hợp Kiểm toán nhà nước, cơ quan Thanh tra thực hiện kiểm toán, thanh tra thực hiện chưa đầy đủ các chi phí đầu tư xây dựng của dự án theo quy định, chủ đầu tư xác định nội dung, phạm vi kiểm toán bổ sung và lựa chọn nhà thầu kiểm toán độc lập để kiểm toán bổ sung; Thành viên Hội đồng thuộc Sở Xây dựng chủ trì rà soát sử dụng kết quả báo cáo kiểm toán của Kiểm toán nhà nước, kết luận của cơ quan thanh tra và kết quả báo cáo kiểm toán của kiểm toán độc lập làm căn cứ để kiểm tra xác định lại chi phí đầu tư dự án.

Điều 6. Thời hạn lập hồ sơ quyết toán, thẩm tra, kiểm tra xác định lại chi phí đầu tư, phê duyệt quyết toán

Sau khi có thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu dự án hoàn thành của Sở Xây dựng hoặc Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh (bao gồm dự án đã hoàn thành đầu tư xây dựng hoặc dự án dừng thực hiện vĩnh viễn); thời hạn tổ chức thực hiện quyết toán dự án hoàn thành như sau:

Thời hạn tổ chức thực hiện	Nhóm A (chi phí đầu tư trên 1.000 tỷ đồng)	Nhóm B (chi phí đầu tư từ 60 tỷ đồng đến 1.000 tỷ đồng)	Nhóm C (chi phí đầu tư dưới 60 tỷ đồng)
Chủ đầu tư lập hồ sơ quyết toán	09 tháng	06 tháng	04 tháng
Kiểm toán báo cáo quyết toán; thẩm tra quyết toán chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của UBND cấp huyện; kiểm tra chi phí đầu tư của Sở Xây dựng	08 tháng	04 tháng	03 tháng
Phê duyệt quyết toán của chủ đầu tư	01 tháng	20 ngày	15 ngày
Tham mưu, trình UBND tỉnh phê duyệt nghĩa vụ tài chính về đất đai lần cuối của Sở Tài nguyên và Môi trường	01 tháng	20 ngày	15 ngày
Phê duyệt nghĩa vụ tài chính về đất đai lần cuối của UBND tỉnh	01 tháng	15 ngày	10 ngày

Điều 7. Xử lý về công tác nghiệm thu, bàn giao đưa công trình vào sử dụng

1. Đối với dự án thực hiện đảm bảo trình tự, thủ tục quy định; không vướng mắc về thủ tục đất đai (giao đất, cho thuê đất, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất):

Sau khi dự án hoàn thành được Sở Xây dựng hoặc Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh thông báo kết quả kiểm tra công tác nghiệm thu và chủ đầu tư đã thực hiện xong công tác bàn giao đưa công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội vào sử dụng, chủ đầu tư thực hiện công tác quyết toán công trình theo khoản 2 Điều 4 Quy định này.

2. Đối với các dự án đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng chưa được kiểm tra công tác nghiệm thu, chưa xác định lại nghĩa vụ tài chính lần cuối, chưa phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành thì Sở Xây dựng hoặc Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, các Sở, ngành liên quan và UBND cấp huyện nơi có dự án kiểm tra, xác định mức độ hoàn thành xây dựng công trình của dự án:

a) Trường hợp dự án chưa hoàn thành toàn bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo quy hoạch chi tiết xây dựng và nội dung dự án đầu tư được cấp thẩm quyền chấp thuận: Sở Xây dựng hoặc Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh thông báo cho chủ đầu tư dự án, yêu cầu thi công hoàn thiện toàn bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội của dự án (hoặc đến điểm dừng kỹ thuật) và thực hiện thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình và bàn giao hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội của dự án cho địa phương quản lý trong thời hạn không quá 03 tháng sau khi có thông báo của Sở Xây dựng hoặc Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh. Sau khi bàn giao công trình, chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện tổ chức quyết toán dự án hoàn thành theo Quy định này.

b) Trường hợp dự án đã hoàn thành toàn bộ hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội theo quy hoạch chi tiết xây dựng và nội dung dự án đầu tư được cấp thẩm quyền chấp thuận: Sở Xây dựng hoặc Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh thông báo cho chủ đầu tư dự án, yêu cầu thực hiện thủ tục kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình và bàn giao hạ tầng kỹ thuật của dự án cho địa phương quản lý trong thời hạn không quá 01 tháng sau khi có thông báo của Sở Xây dựng hoặc Ban Quản lý các Khu kinh tế và Khu công nghiệp tỉnh. Sau khi bàn giao công trình, chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện tổ chức quyết toán dự án hoàn thành theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy định này.

3. Đối với các dự án chủ đầu tư không phối hợp thực hiện; bao gồm các trường hợp:

a) Nhóm dự án thực hiện dừng thi công trước ngày Luật Xây dựng 2014 có hiệu lực, đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng chưa tổ chức nghiệm thu;

b) Nhóm dự án dừng thi công sau khi Luật Xây dựng 2014 có hiệu lực, đã cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng chưa tổ chức nghiệm thu;

c) Nhóm dự án dừng thi công theo Luật Xây dựng 2014 có hiệu lực chưa tổ chức nghiệm thu.

Giao Giám đốc Sở Xây dựng - Thường trực Ban chỉ đạo chủ trì, cùng các thành viên và Tổ giúp việc phối hợp với UBND cấp huyện nơi có dự án xử lý từng trường hợp cụ thể như sau:

- Nhóm dự án thuộc trường hợp a) khoản này: xác định điểm dừng kỹ thuật dự án, yêu cầu chủ đầu tư hoàn thiện các phần đã thi công theo đúng thiết kế (không đánh giá lại chất lượng công trình), tổ chức bàn giao cho địa phương; lập thủ tục, phê duyệt quyết toán theo Quy định này và phù hợp theo thời điểm dừng thi công.

- Nhóm dự án thuộc trường hợp b) khoản này: xác định điểm dừng kỹ thuật dự án, yêu cầu chủ đầu tư tiếp tục hoàn thiện các phần đã thi công theo đúng thiết kế, tổ chức đánh giá khối lượng, chất lượng công trình trên phần diện tích đã giao đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tổ chức bàn giao cho địa phương; lập thủ tục, phê duyệt quyết toán theo Quy định này và phù hợp theo thời điểm dừng thi công.

- Nhóm dự án thuộc trường hợp c) khoản này: xác định điểm dừng kỹ thuật dự án, đánh giá khối lượng, chất lượng xây dựng, bàn giao, quyết toán, xác định nghĩa vụ tài chính của dự án được xử lý như trường hợp dự án dừng thực hiện vĩnh viễn hoặc phải kết thúc dự án theo tiến độ quy định tại văn bản chấp thuận đầu tư (kể cả điều chỉnh tiến độ) theo Quy định này.

Việc đề xuất xử lý trách nhiệm chủ đầu tư về đầu tư xây dựng, trách nhiệm quản lý nhà nước của các tổ chức, đơn vị liên quan (nếu có) thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư, xây dựng, đất đai, thuế và pháp luật có liên quan đối với từng trường hợp cụ thể.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm của các Sở, ngành, địa phương và chủ đầu tư các dự án

1. Sở Xây dựng chủ trì:

a) Xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai thực hiện quyết toán dự án hoàn thành các dự án khu dân cư, khu tái định cư, khu đô thị trên địa bàn tỉnh do

các doanh nghiệp làm chủ đầu tư theo Quy định này, trình Trưởng Ban chỉ đạo xem xét ban hành;

b) Thực hiện kiểm tra, báo cáo UBND tỉnh về công tác quyết toán các dự án đầu tư xây dựng khu dân cư, khu tái định cư, khu đô thị trên địa bàn tỉnh định kỳ hằng quý.

2. Các Sở, Ban, ngành liên quan và UBND cấp huyện nơi có dự án chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo quy định này và quy định của pháp luật liên quan.

3. Chủ đầu tư các dự án

- Chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện toàn bộ các công việc liên quan đến kiểm tra công tác nghiệm thu, bàn giao hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội của dự án; kiểm toán và quyết toán dự án hoàn thành theo quy định này và quy định của pháp luật có liên quan; đồng thời báo cáo UBND tỉnh, Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính về các tồn tại, vướng mắc phát sinh.

- Đôn đốc, yêu cầu các nhà thầu tham gia thực hiện dự án thực hiện quyết toán hợp đồng theo quy định.

- Lập và quản lý hồ sơ quyết toán dự án hoàn thành đúng quy định; cung cấp đầy đủ hồ sơ, tài liệu liên quan đến quyết toán dự án hoàn thành theo yêu cầu của đơn vị kiểm toán báo cáo quyết toán, cơ quan thẩm tra quyết toán chi phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cơ quan chủ trì kiểm tra chi phí đầu tư dự án.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật, cơ quan chủ trì kiểm tra chi phí đầu tư dự án về tính pháp lý của hồ sơ quyết toán và tính đúng đắn của số liệu quyết toán; tính chính xác của khối lượng do chủ đầu tư, tư vấn giám sát và nhà thầu thi công nghiệm thu đưa vào quyết toán; tính phù hợp của đơn giá do chủ đầu tư và nhà thầu đã thống nhất ghi trong hợp đồng.

Điều 9. Điều khoản thi hành

1. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và chủ đầu tư các dự án đầu tư xây dựng khu dân cư, khu tái định cư, khu đô thị trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp có phát sinh vướng mắc thì các cơ quan, đơn vị và chủ đầu tư các dự án phản ánh kịp thời cho Sở Xây dựng để tổng hợp, tham mưu, báo cáo UBND tỉnh xem xét sửa đổi, bổ sung./.